

Ngót mọt thơ kệ rười, kệ tẻ nhè ng áng văn Quê c ng đưu tiên cầ Trầ ng Vĩnh Ký ở Nam B, cho đầ n bấy gi, có thơ nói di n m o và ph m ch t sách đã đ t đ c m t trình đ cao, chầ a lúc nào sánh b ng. H n m t thơ kệ sách Quê c ng, n u tính t khi có phong trào c đ ng h c Quê c ng cầ a các nhà Nho trong phong trào Duy tân và nh ng n ph m đưu tiên có s s ng r ng rãi trong lòng b n đ c, hòa nh p v i t c đ hi n đ i hoá trong đ i s ng văn hoá – tinh th n cầ a dân t c, thì cũng ph i đầ n bấy gi chúng ta m i th t s h t n n đố sách, đầ i nh ng đ ng khác nhau



Sách chầ a th đầ n v i công chúng th t h c, v i t i 95% ng i mù ch trầ c 1945. Sau 1945, khi sách đã có th đầ n v i qu n chúng công – nông - binh, nh vào công cu c truy n bá ch Quê c ng, thì nh ng khó khăn do chi n tranh và do đ i s ng kinh t quá th p, khi n cho s ng i đầ c ti p xúc v i sách v n cầ là con s ít i. Nhu cầ u cầ a hai cu c chi n ch ng đầ qu c, cùng v i công cu c xây đ ng đầ t n cầ trong th i chi n, khi n cho sách chầ a th m r ng các biên đầ cầ n thi t cầ a nó cho s đầ c, s h c cầ a toàn dân. Sang đầ n th i bình, trầ c nhu cầ u xây đ ng và phát tri n đầ t n cầ, trong xu th h i nh p v i khu v c và nhân lo i, b t đầ u tầ nầ a sau th p niên cu i th k XX đầ n nay, th gi i sách m i có đầ c gồ ng m t nh hi n nay. M t gồ ng m t, nó là s ph n chi u nhu cầ u tinh th n cầ a dân t c đã th t s chuy n sang m t giai đầ n m i, trên tầ cầ các lĩnh v c cầ a khoa h c – k thu t, nhân văn, xã h i; cầ a văn hoá, văn h c, ngh thu t...

Trên nhu cầ u vầ a r ng, vầ a sâu cầ a s phát tri n kinh t, văn hoá, xã h i nh hi n nay, sách đã là bi u hi n s ng đầ ng cho s đầ i dào và nhi u vầ cầ a sinh ho t tinh th n dân t c, v i các lý do chính theo tôi - đó là:

Lúc tôi đang viết và đọc thật sự đông đảo, chưa lúc nào trong lịch sử so sánh được. Trên lĩnh vực văn học và khoa học nhân văn, khoa học xã hội mà tôi biết thì hiện có đến hàng nghìn người viết, vài hàng năm, nhiều trăm tựa sách được in ra.

Sách có mặt trên mọi chủng loại, từ là sách công cụ cho học tập, nghiên cứu; sách giải trí; sách cho mọi ngành nghề, mọi giới, mọi lứa tuổi; sách cho mọi địa bàn, từ hai trung tâm lớn là Hà Nội, Sài Gòn đến khắp các tỉnh, thành trong cả nước...

Do sự mở rộng không ngừng của các mạng giao lưu như vào phòng tin nên *nguồn sách quý* của thời đại đã đến được với người dân ngày càng đông - gồm những phát kiến lớn trong khoa học; những kinh nghiệm thành công trong đời sống, quản lý kinh tế - xã hội; những best-seller có hàng trong văn chương - nghệ thuật...

Khách quan, đó là một dấu hiệu tích cực, nói lên sự phát triển. Nhưng trong nền kinh tế thị trường, mọi phát triển cần được tính toán trên quan hệ cung - cầu; đây là mối quan hệ giữa người viết - người sản xuất, tác giả, quản lý - và người đọc. Đáng ngại nếu mối quan hệ bên là người viết (người dạy) và người đọc. Nhưng để “hoá giải” các kho tàng từ mù, rất khó xác định giữa người viết và người đọc, thì vai trò quyết định lại là người tác giả, quản lý, đời sống - nó là một hệ thống thiết chế xã hội gồm tất cả Nhà xuất bản đến các cơ quan công quyền, gồm các Cục, Vụ, Viện, Sở, Bộ, Ban, Ngành, cùng hoạt động của các Hội nghề nghiệp và sự lãnh đạo của Ban Tuyên giáo, từ thấp lên cao...

Nhìn vào sự phát triển của thời đại sách hôm nay - soi vào quan hệ cung cầu, tôi thấy có những hiện tượng đáng lo ngại, hoặc không bình thường như sau:

- Sự lãng phí hành trung bình cho một tựa sách phần lớn chỉ một đến hai nghìn bản trên 85 triệu dân quốc là ít ỏi, nhưng sao vẫn khó bán?

- Sự quản lý bán cho sách trên các phòng tin thông tin là quá yếu, không thể mảy may so với lượng sách in ra. Chuyên mục *Mỗi ngày một cuốn sách* của Đài Truyền hình Việt Nam, trang *Thời gian sách*

lắc đặc trên vài loại bảo quản như là muối hoặc bia, và chức năng chính là bảo vệ số lượng nhỏ của sách hay, sách cũ, sách quý.

- Ngườ i đ ể c, s ố đ ồng v ớ n c òn th ấ i v ớ i sách. Ngườ i ta đ ể ng nh ấ ch ấ a đ ể c bi ể t nhi ề u đ ể n hi ề u qu ấ c ấ a m ột cách t ừ h ể c b ể ng đ ể c các sách ki ể n th ể c n ề n, sách khoa h ể c, kinh t ể , sách công c ấ . Sách có l ầ ch ấ a đ ể c s ố đ ể ng t ừ i đ ầ v ớ i đ úng nghĩa “nu ồ i đ ể ng tâm h ể n, kh ể i ngu ồ n và b ể i đ ể p tri th ể c”. So v ớ i ngườ i đ ể c ồ n ồ c ngo ầ i, thì có l ầ , ngườ i đ ể c ồ ta chu ồ ng đ ể c báo h ể n là đ ể c sách. Mà sách thì m ồ i th ể c s ố là th ể c đ ể d ầ n trí.

Một số hiệ n tượng nêu trên có lẽ là chổ a đở nói nhợ ng hợ n chổ hoợ c bợ t cợ p trong thợ giợ i sách hiệ n nay. Và nợ u là đợ ng, hoợ c có phợ n đợ ng, thì chúng ta đợ ng trợ c mợ t *lỡng phí* n: nợ u sách in ra mà không đợ c đợ c, hoợ c đợ c đợ c rợ t ít; nợ u sách vì lý do gì đợ c mà không đợ c đợ c vợ i ngợ o i đợ c đích thợ c; nợ u ngợ o i đợ c thuợ c sợ đồng muợ n đợ c mà không có đợ u kiệ n mua, hoợ c không đợ tiệ n mua...

Tình hình trên rõ ràng là không thuận, thậm chí là khó chấp nhận đối với việc chúng ta đang quy tập tâm xây dựng một xã hội *hòa bình*, một nền *kinh tế tri thức* như cuộc sống đòi hỏi. Một nền *kinh tế tri thức*, như trong những nước công nghiệp phát triển, có nền công nghệ cao, có một nền khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất tri thức; những nước mà tri thức trở thành tác nhân chủ yếu của sản xuất, và do vậy, việc đầu tư cho tri thức trở thành yếu tố then chốt của tăng trưởng kinh tế.

